| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN LONG BIÊN**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **133/2021/HSST**
Ngày: 31/5/2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Trần Xuân Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: ***Ông Nguyễn Văn Khanh***

***Ông Nguyễn Đình Đạt***

***- Thư ký phiên toà:*** **Bà Nguyễn Thu Hà** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội tham gia phiên toà:*** **Bà Nguyễn Thu Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 31/5/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 123/2021/HSST ngày 12/5/2021 đối với bị cáo:

**NGUYỄN THỊ T** – Sinh năm: 1981; HKTT: Khu A xã P, huyện Phù Ninh, Phú Thọ; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Tự do; con ông Nguyễn Công N và bà Nguyễn Thị C (Chết); TATS: Theo danh chỉ bản số 136 ngày 03/02/2021 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/01/2021, được hủy bỏ tạm giữ ngày 26/01/2021. Hiện được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Chị Phùng Thị T1 - SN: 1981

HKTT: Khu A, xã V, Cẩm Khê, Phú Thọ (Vắng mặt)

2. Anh Trần Anh D - SN: 1988

HKTT: Tổ A phường N, Long Biên, Hà Nội (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Hồi 21 giờ 00 ngày 23/01/2021, tổ công tác đội Cảnh sát Hình sự - Công an quận Long Biên tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ Anh Tuấn tại địa chỉ số 78-80 Ngô Gia Tự, phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội phát hiện tại phòng 309 của nhà nghỉ có Nguyễn Thị T , Phùng Thị T1 (SN: 1981, HKTT: Khu 7 xã Văn Bán, Cẩm Khê, Phú Thọ), Trần Anh Dũng (SN: 1988, HKTT: Tổ 23 phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội) đang thực hiện hành vi mua, bán dâm. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản ghi nhận lại nội dung vụ việc, lập sơ đồ, thu giữ các đồ vật, tài sản và đưa những người có liên quan đến vụ việc về trụ sở để làm việc.

Tang vật thu giữ:

- Của Trần Anh Dũng: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám; 01 bao cao su đã qua sử dụng;

- Của Nguyễn Thị T : 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 màu đen;

- Số tiền 1.000.000 đồng

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ:

Vào tối ngày 23/01/2021, do có nhu cầu mua dâm, Trần Anh Dũng đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng, lắp số thuê bao "0832971334" để liên lạc với Nguyễn Thị T qua số điện thoại "0327180147" để đề cập đến việc mua dâm. Thấy vậy, T có đề cập cho Dũng biết về việc có dịch vụ bán dâm 02 nữ cùng một lúc với giá 600.000 đồng và được Dũng đồng ý. T yêu cầu Dũng di chuyển đến nhà nghỉ Anh Tuấn tại địa chỉ 78 Ngô Gia Tự, phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội và thuê trước một phòng rồi nhắn tin cho T biết để mua dâm. Dũng đồng ý nên đã đến thuê phòng số 309 của nhà nghỉ Anh Tuấn rồi nhắn tin lại cho T biết. Khoảng 10 phút sau, Nguyễn Thị T đến dắt

theo bạn là Phùng Thị T1 đến phòng 309 để cùng nhau bán dâm cho Dũng. Dũng đã đưa cho Nguyễn Thị T số tiền 1.000.000 đồng tiền mặt trong đó có 600.000 đồng tiền mua dâm hai người và 400.000 đồng tiền thưởng thêm cho cả hai đối tượng bán dâm. Sau đó cả ba đối tượng cùng nhau thực hiện hành vi mua, bán dâm với nhau, Phùng Thị T1 đã đeo bao cao su vào dương vật của Trần Anh Dũng để cùng nhau quan hệ tình dục. Đến 21 giờ 00 cùng ngày, tổ công tác đội Cảnh sát hình sự tiến hành kiểm tra tại phòng 309 của nhà nghỉ Anh Tuấn, phát hiện 03 đối tượng Nguyễn Thị T , Phùng Thị T1 , Trần Anh Dũng đang thực hiện hành vi mua, bán dâm với nhau nên đã tiến hành lập biên bản, thu giữ số tiền 1.000.000 đồng tiền mặt, 02 chiếc điện thoại di động mà Nguyễn Thị T và Trần Anh Dũng liên lạc để mua, bán dâm cùng 01 bao cao su đã qua sử dụng.

**Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị T khai nhận**: Khi biết Dũng có nhu cầu mua dâm, T đã chủ động giới thiệu đến việc có dịch vụ mua dâm 02 nữ cùng một lúc với giá 600.000 đồng và được Dũng đồng ý. Thấy vậy, T đã sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime, màu đen với số thuê bao "0327180147" để gọi cho Phùng Thị T1 để dẫn dắt T đi bán dâm cùng mình. Nguyễn Thị T và Phùng Thị T1 thống nhất tiền bán dâm hai người cùng một lúc là 600.000 đồng, tiền bán dâm sẽ được Nguyễn Thị T cầm trước sau đó về chia lại cho Phùng Thị T1 một nửa số tiền mà khách đưa (Tính cả tiền bo). Sau đó cả Nguyễn Thị T và Phùng Thị T1 cùng nhau đi đến phòng 309 của nhà nghỉ Anh Tuấn để bán dâm cho Trần Anh Dũng. Trong lúc đang thực hiện hành vi mua,bán dâm với nhau thì bị tổ công tác phát hiện và mời về trụ sở để làm việc.

Tại cơ quan điều tra, Phùng Thị T1 khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của bản thân, tự nguyện giao nộp cho cơ quan công an chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, màu đỏ, lắp số thuê bao "0372825451" mà Phùng Thị T1 đã sử dụng để liên lạc với Nguyễn Thị T nhận khách bán dâm. Tại phòng 309, Phùng Thị T1 đã chứng kiến việc anh Trần Anh Dũng đưa cho Nguyễn Thị T số tiền 1.000.000 đồng và tự hiểu mình sẽ được 500.000 đồng trong số tiền đó do đã có thỏa thuận với Nguyễn Thị T từ trước. Sau khi giao nhận tiền, Phùng Thị T1 đeo

bao cao su cho Trần Anh Dũng rồi cùng nhau quan hệ tình dục. Do đang thực hiện hành vi mua, bán dâm mà đã bị tổ công tác phát hiện nên Nguyễn Thị T chưa đưa số tiền bán dâm cho Phùng Thị T1 .

Tại phiên cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bản cáo trạng số: 126/CT-VKS ngày 07/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Thị T về tội: **"Môi giới mại dâm"** theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội: **"Môi giới mại dâm".** Hành vi của bị cáo vi phạm vào khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của BLHS 2015 và Điều 106 của BLTTHS.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ **08** đến **10** tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng.

- Đề nghị cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại J7 Prime thu giữ của Nguyễn Thị T , 01 điện thoại Iphone 6 thu giữ của Trần Anh Dũng, 01 điện thoại OPPO A3S thu giữ của Phùng Thị T1 và số tiền 1.000.000 đồng

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về cuộc sống gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:***

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo đã khai báo thành khẩn, bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra,biên bản tạm giữ đồ vật, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dụng bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21h00 ngày 23/01/2021, tại nhà nghỉ Anh Tuấn tại địa chỉ số 78-80 Ngô Gia Tự, phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Thị T có hành vi môi giới để Phùng Thị T1 bán dâm cho Trần Anh Dũng, Nguyễn Thị T được hưởng lợi 200.000 đồng. Khi Phùng Thị T1 và Dũng đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị tổ công tác Đội cảnh sát Hình sự - Công an quận Long Biên phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T đã cấu thành tội: **Môi giới mại dâm.** Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến đạo đức xã hội, nếp sống văn minh xã hội, sức khỏe người khác và là nguyên nhân lan truyền các bệnh nguy hiểm cho nhiều người được bộ luật hình sự bản vệ. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Trong khi Đảng và Nhà nước ta đang kiên quyết đấu tranh để loại trừ tệ nạn mại dâm ra khỏi đời sống xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo xét về tính chất, mức độ thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm I, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[7] - Cho tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng do sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại J7 Prime thu giữ của Nguyễn Thị T , 01 điện thoại Iphone 6 thu giữ của Trần Anh Dũng, 01 điện thoại OPPO A3S thu giữ của Phùng Thị T1 và số tiền 1.000.000 đồng (trong đó số tiền 600.000 đồng là tiền bán dâm của Phùng Thị T1 và Nguyễn Thị T , số tiền 200.000 đồng là tiền Nguyễn Thị T hưởng lợi từ việc môi giới Phùng Thị T1 bán dâm cho Dũng và 200.000đ Phùng Thị T1 được hưởng thêm) do sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

- Về vấn đề khác:

[8] Đối với việc Phùng Thị T1 , Nguyễn Thị T có hành vi bán dâm cho Trần Anh Dũng, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi bán dâm theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 Nghị định số 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ; về hành vi mua dâm nhiều người cùng một lúc đối với Trần Anh Dũng theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 Nghị định số 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với chủ nhà nghỉ Anh Tuấn là chị Dương Thị Thu Hằng, SN: 1968, HKTT: Tổ 1 Đức Giang, Long Biên, Hà Nội và Bùi Văn Đông- SN: 1993, trú tại: 78 Ngô Gia Tự, Đức Giang, Long Biên là nhân viên lễ tân của nhà nghỉ khai: Ngày 23/01/2021, chị Hằng và anh Đông không biết việc Phùng Thị T1 , Nguyễn Thị T bán dâm cho Trần Anh Dũng, do đó không xem xét xử lý.

- Về án phí:

[9] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[10] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị T** phạm tội: ***"Môi giới mại dâm"***

Căn cứ khoản 1 Điều 328; điểm s, i Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015.

***Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến ngày 23/12/2020.***

**2. Xử lý vật chứng:** Căn cứ Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Cho tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại J7 Prime thu giữ của Nguyễn Thị T , 01 điện thoại Iphone 6 thu giữ của Trần Anh Dũng, 01 điện thoại

OPPO A3S thu giữ của Phùng Thị T1 và số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

*(Hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2021 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 10/5/2021).*

**3. Án phí:** Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

**4. Quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án./.

***Nơi nhận***
- *TAND tp. Hà Nội;*
- *VKSND quận Long Biên;*
- *Công an quận Long Biên;*
- *CC Thi hành án DS quận Long Biên;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ*
- *Lưu VP/TA*

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Xuân Hương**